TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN





CHAPTER III Taxonomy of Licenses

Giảng viên: TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH

Mobile: 0704.653.999

Email: linhttp@dlu.edu.vn



CONTENTS

- What is a License?
- Type of Open Source Licenses





Intellectual property rights

- IPR's: Intellectual property rights
- Copyright (expression)
- Patents (invention)
- Trademarks
- IPR's are originally created to protect the rights of artists (music, literature etc.)
- In case of software a difference between expression and invention is often unclear



Copyrights

- Copyright protects the expression
- Copyright holder has the following rights to his work (covered by the international copyright laws)
 - Exclusive right to make copies
 - Exclusive right to prepare derivative works
 - Exclusive right to distribute copies of the original or derivative works
- In case of literature, music, movies etc. you have an exclusive right to display the work publicly
- Others don't have these rights and they are not allowed to perform these actions without copyright holders permission
- There can be many copyright holders for a single work



Patent

- Patent protects the invention
- Patents must be obtained separately
- Patent holder rights:
 - Right to exclude others from making products embodying your patented invention
 - Right to exclude others from using products embodying your patented invention
 - Right to exclude others from selling or offering for sale products embodying your patented invention
 - Right to exclude others from making products embodying your patented invention



Patent

Patent owners licensing their patent rights to other companies, authorizing the licensees to make, use, sell or offer for sale, or import products embodying the claims of the patent.

To be compatible with an open source license, a patent license necessary to make, use, or sell the software under license must not prevent the creation of derivative works or prohibit (restrict) use anywhere in the world.

Patent licenses often require payment of royalties (money must be pay for author) to the patent owner.



Trademarks

- Purpose is to differate from other products
- Can be owned, sold and licensed



Chủ sở hữu?



An owner of a private property right can grant licenses to allow others to exercise property rights that otherwise would be exclusive to the property owner.



Chủ sở hữu phần mềm?



Chủ sở hữu phần mềm có toàn quyền trên phần mềm mà họ là chủ sở hữu, và sẽ quyết định mức độ sử dụng và khai thác của những người khác trên phần mềm mà họ là chủ sở hữu



In one sense, a license is a permission to do something

A license (American English) or licence (British English) is an official permission or permit to do, use, or own something (as well as the document of that permission or permit).

A license can be granted by a party to another party as an element of an agreement between those parties. A shorthand definition of a license is "an authorization to use licensed material."





A software license is a legal instrument (usually by way of contract law, with or without printed material) governing the use or redistribution of software.

A typical software license grants the licensee, typically an end-user, permission to use one or more copies of software in ways where such a use would otherwise potentially constitute copyright infringement of the software owner's exclusive rights under copyright.



Giấy phép phần mềm là một bản hợp đồng được chủ sở hữu phần mềm cấp cho người muốn sử dụng phần mềm. Nó bao gồm các điều khoản và điều kiện mô tả những gì mà chủ sở hữu phần mềm cho phép bạn khai thác trên phiên bản phần mềm mà bạn được cấp giấy phép sử dụng. Nó qui định về những quyền mà bạn có thể có được trên phần mềm đó.



Phần mềm độc quyền

 Giấy phép sử dụng của phần mềm độc quyền chỉ cho phép người sử dụng khai thác phần mềm theo những ràng buộc đã ghi rõ trong giấy phép.

Bất tiện và bị động khi phần mềm xảy ra lỗi

Phần mềm shareware

Miễn phí một phần/ thời gian.

Phần mềm miễn phí

Được phân phối một cách tự do.

Không đòi hỏi tiền bản quyền sử dụng.





Phần mềm nguồn mở

An open-source license is a type of license for computer software and other products that allows the source code, blueprint or design to be used, modified and/or shared under defined terms and conditions.

An *open source license* is the way a copyright and patent owner grants permission to others to use his intellectual property in such a way that *software freedom* is protected for all.



Phần mềm nguồn mở

Open Source licenses guarantee following rights to the user:

- Licensees are free to use Open Source software for any purpose whatsoever
- Licensees are free to make copies of Open Source software and to distribute them without payment of royalties to a licensor
- Licensees are free to create derivative works of Open Source software and to distribute them without payment of royalties to a licensor
- Licensees are free to access and use the source code of Open Source software
- Licensees are free to combine Open Source and other software



Phần mềm nguồn mở

→ Giấy phép nguồn mở là tài liệu xác nhận bản quyền của tác giả gốc đối với phần mềm, tuy nhiên được đưa thêm các điều khoản để các hành vi sử dụng, sao chép, sửa đổi, phân phối... các phần mềm này trở thành hợp pháp

Các giấy phép nguồn mở được sử dụng để đảm bảo rằng các phần mềm, mã nguồn có sử dụng giấy phép này luôn là mã nguồn mở, phù hợp với OSD



	Distribution Possibility	Accessibility to source code	Free
Proprietary Software	No	No	No
Freeware	Almost Yes	No	Yes
Shareware	Sometimes	No	No
Open Source	Yes	Yes	Almost Yes



Open Source license types:

- Academic licenses (for example BSD and MIT)
- Reciprocal (for example LGPL and MPL) licenses
- Content licenses (for example AFL, Creative Commons)

More than 80 % of the Open Source software is licensed under GPL or LGPL



1. Academic licenses

Academic licenses, so named because such licenses were originally created by academic institutions to distribute their software to the public, allow the software to be used for any purpose whatsoever with no obligation on the part of the licensee to distribute the source code of derivative works.





1. Academic licenses

Academic licenses create a public commons of free software, and anyone can take such software for any purpose—including for creating proprietary collective and derivative works—without having to add anything back to that commons.

Examples:

- Apache Software License v.1.1
- BSD License
- Intel Open Source License for CDSA/CSSM Implementation
- MIT License
- Sun Industry Standards Source License
- W3C Software Notice and License...



2. Reciprocal licenses

Reciprocal (each other) licenses also allow software to be used for any purpose whatsoever, but they require the distributors of derivative works to distribute those works under the same license, including the requirement that the source code of those derivative works be published.

Example: Apple Public Source License v.1.2

- GNU General Public License v.2.0
- IBM Public License v.1.0
- Mozilla Public License v.1.0 and v.1.1
- Nokia Open Source License v.1.0a
- Python Software Foundation License v.2.1.1
- Sun Public License v.1.0...



3. Content licenses

Content licenses ensure that copyrightable subject matter other than software, such as music, art, film, literary works, and the like, be available to all for any purpose whatsoever.

Lawrence Liang





Người viết giấy phép: Công ty, tổ chức, cơ quan...

Cơ quan xét duyệt: OSI (Open Source Initiative):

http://www.opensource.org/approval

Quy trình thông qua một giấy phép mã nguồn mở tại OSI:

- Cộng đồng thẩm định giấy phép sẽ thảo luận trong ít nhất 30 ngày.
- Các ý kiến từ cộng đồng sẽ được tổng kết và đưa lên ban giám đốc OSI.
- Ban giám đốc OSI sẽ đưa ra quyết định cuối cùng, hoặc yêu cầu các thông tin bổ sung, trong lần họp định kì tháng sau.
- Cộng đồng thẩm định sẽ được thông báo về quyết định của ban giám đốc OSI. Nếu giấy phép đó được chấp thuận, nó sẽ được đưa lên website của OSI.

Open Source Software Licenses

Mục đích sử dụng: đảm bảo rằng các phần mềm, mã nguồn có sử dụng giấy phép này luôn là mã nguồn mở, phù hợp với OSD.

Cách sử dụng giấy phép mã nguồn mở:

- Đính kèm giấy phép vào trong phần mềm.
- Điền các thông tin cần thiết vào trong giấy phép: tên tác giả, năm phát hành, công ty... vào các trường tương ứng.



CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

- 1. Giấy phép phần mềm là gì? Giấy phép nguồn mở là gì?
- 2. Các quyền lợi của người được cấp giấy phép phần mềm nguồn mở? (5 quyền)
- 3. Đặc điểm của giấy phép Permissive? Nêu một số ví dụ?
- 4. Đặc điểm của giấy phép Reciprocal? Nêu một số ví dụ?
- 5. Quy trình thông qua một giấy phép nguồn mở tại OSI?





